# Tiết 128

# Bài 43. XÁC XUẤT THỰC NGHIỆM

# Thời gian thực hiện: 1 tiết

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ/ yêu cầu cần đạt**

- Nhận biết được khả năng xảy ra một sự kiện

**2. Kĩ năng và năng lực**

**a. Kĩ năng:**

Biểu diễn được khả năng xảy ra một sự kiện theo xác suất thực nghiệm

**b. Năng lực:**

- Năng lực chung: Năng lực tư duy và lập luận toán học; năng lực mô hình hóa toán học; năng lực giải quyết vấn đề toán học; năng lực giao tiếp toán học; năng lực sử dụng công cụ, phương tiện học toán

- Năng lực riêng:

+ Biểu diễn khả năng xảy ra một sự kiện tho xác suất thực nghiệm

**3. Phẩm chất**

Rèn luyện thói quen tự học, ý thức hoàn thành nhiệm vụ học tập, bồi dưỡng hứng thú học tập cho HS.

Ý thức khám phá khoa học thông qua thực nghiệm

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên:** Một miếng bìa để quay như trong Hình 9.29 SGK

**2. Đối với học sinh:** vở ghi, sgk

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

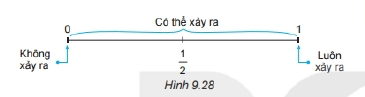
**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**b. Nội dung:** GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi

**c. Sản phẩm học tập:** HS lắng nghe và tiếp thu kiến thức

**d. Tổ chức thực hiện:**

*Gv trình bày vấn đề*: Khi thực hiện thí nghiệm hoặc trò chơi, một sự kiện có thể xảy ra hoặc không xảy ra. Khả năng xảy ra một sự kiện được thể hiện bằng một con số từ 0 đến 1



**B.** **HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**a. Mục tiêu**:

- Giúp hs hiểu được nhu cầu biểu diễn khả năng xảy ra một sự kiện bằng một số từ 0 đến 1

- Hs tính được xác suất thực nghiệm của một sự kiện

**b. Nội dung:** Đọc thông tin sgk, nghe giáo viên hướng dẫn, học sinh thảo luận, trao đổi.

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - Giúp HS hiểu được nhu cầu biểu diễn khả năng xảy ra một sự kiện bằng một số từ 0 đến 1  - Tìm tòi khám phá: GV cùng học sinh thực hiện như sgk  - Ví dụ: Yêu cầu hs tính xác suất thực nghiệm của một sự kiện. Thực hiện phần luyện tập để củng cố  - Tranh luận: thảo luận theo nhóm. Các nhóm đưa ra y kiến và chứng minh vì sao  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  + HS tiếp nhận nhiệm vụ, trao đổi, thảo luận.  + GV quan sát HS hoạt động, hỗ trợ khi HS cần  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + GV gọi HS đứng tại chỗ trả lời câu hỏi.  + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới | **Luyện tập 1:**  Số lần gieo con xúc xắc là: n=80  Số lần gieo con xúc xắc để An thắng là: k=48  Xác suất thưc nghiệm của sự kiện An thắng là: kn=4880=60%  **Tranh luận :**  Cả hai bạn nói đều đúng . |

**C-D. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP - VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học thông qua bài tập

**b. Nội dung:** Nghe giáo viên hướng dẫn, học sinh thảo luận, trao đổi.

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của học sinh

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- GV yêu cầu HS trả lời các câu hỏi:* Bài tập sgk

**-** *HS tiếp nhận nhiệm vụ, đưa ra câu trả lời:*

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu 9.29 :**  Minh gieo một con xúc xắc 100 lần và ghi lại số chấm xuất hiện ở mỗi lần gieo được kết quả như sau :  Tính xác suất thực nghiệm của các sự kiện sau :  [Kết nối tri thức và cuộc sống] Giải toán 6 bài 43 : Xác suất thực nghiệm  a. Số chấm xuất hiện là số chẵn ;  b. Số chấm xuất hiện lớn hơn 2.  **Câu 9.30 :**  An quay tấm bìa như hình bên một số lần và ghi kết quả dưới dạng bảng như sau (Mỗi gạch tương ứng 1 lần ):  [Kết nối tri thức và cuộc sống] Giải toán 6 bài 43 : Xác suất thực nghiệm  a.An đã quay tấm bìa bao nhiêu lần ?  b.Có bao nhiêu lần mũi tên chỉ vào ô màu xanh , bao nhiêu lần mũi tên chỉ vào ô màu vàng ?  c.Tính xác suất thực nghiệm của sự kiện Mũi tên chỉ vào ô màu xanh .  **Câu 9.31 :**  Trong túi có một số viên bi màu đen và một số viên bi màu đỏ . Thực hiện lấy ngẫu nhiên một viên bi từ túi , xem viên bi màu gì rồi trả lại viên bi vào túi .Khoa thực hiện thí nghiệm 30 lần . Số lần lấy được viên bi màu đỏ là 13. Hãy tính xác suất thực nghiệm của sự kiện Khoa lấy được viên bi màu đỏ.  **Câu 9.32 :**  Một chiếc thùng kín có một số quả bóng màu xanh , đỏ , tím , vàng. Trong một trò chơi , người chơi 100 lần và được kết quả như bảng sau :  [Kết nối tri thức và cuộc sống] Giải toán 6 bài 43 : Xác suất thực nghiệm  Tính xác suất thực nghiệm của các sự kiện:  a.Bính lấy được quả bóng màu xanh  b.Qủa bóng được lấy ra không là màu đỏ. | **Câu 9.29:**  a.Số chấm xuất hiện là số chẵn là : 57  b.Số chấm xuất hiện lớn hơn 2 là : 65  **Câu 9.30:**  a.An đã quay tấm bìa : 24 lần.  b.Có 7 lần mũi tên chỉ vào ô màu xanh , 17 lần mũi tên chỉ vào ô màu vàng.  c.Xác suất thực nghiệm của sự kiện Mũi tên chỉ vào ô màu xanh là:  = = 29,16%  **Câu 9.31:**  Xác suất thực nghiệm của sự kiện Khoa lấy được viên bi màu đỏ là :  *= = 43,33%*  **Câu 9.32:**  Xác suất thực nghiệm của các sự kiện:  a. Bính lấy được quả bóng màu xanh là:  = = 43%  b. Qủa bóng được lấy ra không là màu đỏ là:    = = 22%. |

*-**GV nhận xét, đánh giá và chuẩn kiến thức.*

**IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi chú** |
| Sự tích cực, chủ động của HS trong quá trình tham gia các hoạt động học tập | Vấn đáp, kiểm tra miệng | Phiếu quan sát trong giờ học |  |
| Sự hứng thú, tự tin khi tham gia bài học | Kiểm tra viết | Thang đo, bảng kiểm |  |
| Thông qua nhiệm vụ học tập, rèn luyện nhóm, hoạt động tập thể,… | Kiểm tra thực hành | Hồ sơ học tập, phiếu học tập, các loại câu hỏi vấn đáp |  |

**V. HỒ SƠ DẠY HỌC** *(Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)*